

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2958/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 03 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 về hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 898/QĐ-BXD ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 5126/TTr-SXD ngày 23/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt 04 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) để thiết lập quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế các thủ tục hành chính tại số thứ tự: 3; 5 Mục I (Thủ tục hành chính cấp tỉnh); số 4; 5 Mục II (Thủ tục hành chính cấp xã) công bố kèm theo Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An về công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch UBND tỉnh
- PCT UBND tỉnh (đ/c Hiền);
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Thiện);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT(Th).

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Phú Hiền

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số 2958/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính mới	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	1.014155	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn	Theo quy định tại Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn.	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 144/2025/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày	Sở Xây dựng; Cơ quan chuyên môn thuộc cơ quan, tổ chức quản lý khu chức năng

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính mới	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
							01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 24/2026/TT-	

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính mới	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
							BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
2	1.014159	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn	Không	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 144/2025/QH15; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều	Sở Xây dựng; Cơ quan chuyên môn thuộc cơ quan, tổ chức quản lý khu chức năng

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính mới	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
							của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông	

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính mới	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
							thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng	

II. Thủ tục hành chính cấp xã

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính mới	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	1.014155	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thị, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn	Theo quy định tại Thông tư số 17/2025/TT -BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn.	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 144/2025/QH15; - Nghị định số 145/2025/NĐ- CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; - Nghị định số 178/2025/NĐ- CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;	Phòng Kinh tế/UBND xã hoặc phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/UBND phường. Cơ quan chuyên môn thuộc cơ quan, tổ chức quản lý khu chức năng

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính mới	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
							- Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 17/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban	

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính mới	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
							hành định mức, phương pháp lập và quản lý chi phí cho hoạt động quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 24/2026/TT- BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	
2	1.014159	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thị, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia	Không	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 144/2025/QH15; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;	Phòng Kinh tế/UBND xã hoặc phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/UBND phường. Cơ quan chuyên

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính mới	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn		- Nghị định số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; - Thông tư số 24/2026/TT-BXD ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về sửa	môn thuộc cơ quan, tổ chức quản lý khu chức năng

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính mới	Thời gian giải quyết	Địa điểm và cách thức thực hiện	Phí và lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
							đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, đường bộ, đường sắt, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng	

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số 1958/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Quy trình thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập (1.014155).

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã (Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền)	- Kiểm tra, hướng dẫn; tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân khi hồ sơ đầy đủ theo quy định; - Số hóa hồ sơ (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Trưởng phòng Quy hoạch - kiến trúc và phát triển đô thị	Nhận hồ sơ, kiểm tra, giao công chức thuộc phòng phụ trách địa bàn xử lý	08 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Quy hoạch - kiến trúc và phát triển đô thị	- Kiểm tra hồ sơ, thẩm định soạn thảo và trình ký dự thảo kết quả giải quyết đối với các hồ sơ hợp lệ.	72 giờ làm việc	
		- Soạn thảo văn bản trả lời đối với các trường hợp hồ sơ không hợp lệ		
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quy hoạch - kiến trúc và phát triển đô thị	- Kiểm tra, xem xét; xác nhận dự thảo kết quả giải quyết nếu đạt yêu cầu trước khi trình Lãnh đạo Sở phê duyệt.	16 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký phê duyệt kết quả	16 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 6	Văn thư Sở	- Vào sổ văn bản; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có). - Chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An.	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có).	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		120 giờ làm việc (không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).		

2. Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn (1.014159)

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã (<i>Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền</i>)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến Bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Quy hoạch - kiến trúc và phát triển đô thị	Xem xét chuyên công chức phụ trách địa bàn xử lý	02 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 3	Công chức phòng Quy hoạch - kiến trúc và phát triển đô thị	- Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký dự thảo kết quả giải quyết đối với các hồ sơ hợp lệ. - Soạn thảo văn bản trả lời đối với các trường hợp hồ sơ không hợp lệ	12 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Quy hoạch - kiến trúc và phát triển đô thị	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt.	02 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký phê duyệt kết quả	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	- Vào sổ văn bản; - Chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An.	Nhận kết quả từ Sở xây dựng; - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (không quá 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Quy trình thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập (1.014155).

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực
------------------	-------------------------	--------------------	--	-------------------

				tuyến mức độ
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công (<i>Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền</i>)	- Kiểm tra, hướng dẫn; tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân khi hồ sơ đầy đủ theo quy định; - Số hóa hồ sơ (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến chuyên môn xử lý hồ sơ (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Trưởng phòng Kinh tế/phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Nhận hồ sơ, kiểm tra, giao công chức thuộc phòng phụ trách xử lý	08 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Kinh tế/phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	- Kiểm tra hồ sơ, thẩm định soạn thảo và trình ký dự thảo kết quả giải quyết đối với các hồ sơ hợp lệ. - Soạn thảo văn bản trả lời đối với các trường hợp hồ sơ không hợp lệ	72 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Kinh tế/phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	- Kiểm tra, xem xét; xác nhận ký duyệt kết quả giải quyết nếu đạt yêu cầu.	32 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức phòng Kinh tế/phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	- Vào sổ văn bản; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí (nếu có). - Chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tại Trung tâm phục vụ hành chính công.	04 giờ làm việc	
Bước 8	Trung tâm phục vụ hành chính công UBND phường/xã	Nhận kết quả từ văn thư UBND cấp phường/xã; - Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		120 giờ làm việc (không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).		

2. Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn (1.014159)

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/ Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã (<i>Trường hợp nộp hồ sơ phi địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định để xử lý đúng thẩm quyền</i>)	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức hướng dẫn đầy đủ nộp một lần để người nộp hồ sơ hoàn thiện hồ sơ. - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến Bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Kinh tế/phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Xem xét chuyển công chức phụ trách địa bàn xử lý	02 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Kinh tế/phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	- Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký dự thảo kết quả giải quyết đối với các hồ sơ hợp lệ. - Soạn thảo văn bản trả lời đối với các trường hợp hồ sơ không hợp lệ	12 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kinh tế/phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo UBND phường/xã ký phê duyệt.	02 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo UBND phường/xã	- Lãnh đạo UBND phường/xã, ký phê duyệt kết quả	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư UBND phường/xã	- Vào sổ văn bản; - Chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	02 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 7	Trung tâm phục vụ hành chính công UBND phường/xã	Nhận kết quả từ văn thư UBND cấp phường/xã; - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).		